

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN SÓC SƠN

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số:180/2024/HS - ST

Ngày 11/09/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Minh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Văn Xuyên

2. Bà Nguyễn Thị Hữu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tháp – Kiểm sát viên.

Ngày 11/09/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 165/2024/TLST-HS ngày 26/08/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2024/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 08 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 2004 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn L, xã Xuân G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 11/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1982.

Theo danh bản, chỉ bản số 514 lập ngày 25/06/2024 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo có nhân thân như sau: Bản án Hình sự sơ thẩm số 136/2023/HSST ngày 19/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 2, Điều 318 Bộ luật Hình sự; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/6/2024. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại: Cháu Hoàng Thị L, sinh ngày 26/10/2008; Nơi cư trú: Thôn X, xã Xuân T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người đại diện theo pháp luật của cháu L: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn X, xã Xuân T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Lã Ngọc X, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Thôn T, xã Việt L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

3.2. Anh Phan Thế V, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Thôn T, xã Việt L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 14 giờ ngày 04/4/2024, Nguyễn Văn L đang ngồi uống nước tại quán ven đường thuộc địa phận thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thì nhìn thấy Nguyễn Đăng Thiên H (sinh ngày 31/7/2008; trú tại thôn Đ, xã Đức H, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) điều khiển mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 29S6-878.09 chở Hoàng Thị L (sinh ngày 26/10/2008; trú tại thôn X, xã Xuân T, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) đi đến. L gọi L và H vào uống nước cùng, quá trình ngồi uống nước L nảy sinh ý định mượn chiếc xe mô tô của L để cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân. L nói dối L là mượn xe mô tô để đi về nhà lấy mật khẩu Facebook, L đồng ý cho mượn. L điều khiển xe mô tô đi về quán Game ở cổng UBND xã Xuân G, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, đăng nhập tài khoản Facebook để liên hệ với Lã Ngọc X (sinh năm 1999; trú tại thôn T, xã Việt L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội)

hỏi vay 10.000.000 đồng và để lại chiếc xe mô tô làm tin. X đồng ý và yêu cầu cắt lãi 1.000.000 đồng, thời hạn vay 15 ngày. X bảo L mang xe mô tô đến nhà Phan Thế V (sinh năm 2004; trú tại thôn T, xã Việt L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) để lại xe cho V và nhận số tiền 9.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, L đã tiêu sài cá nhân hết số tiền 9.000.000 đồng. Cháu L không thấy L quay lại trả xe nên đã nhờ bạn đưa về; ngày 16/4/2024, cháu L đến Công an huyện Sóc Sơn trình báo sự việc.

Tại bản Kết luận giám định số 118/KL-KTHS ngày 23/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sóc Sơn, kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu đen xám, BKS 29S6-878.09, số khung RLHJF5832LZ023326, số máy JF86E7023376, đăng ký ngày 01/3/2021, mua mới năm 2021 có giá trị 21.252.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng: Tạm giữ của Lã Ngọc X 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 29S6-878.09. Ngày 07/8/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà Nguyễn Thị L (mẹ đẻ của cháu L).

Đối với Lã Ngọc X và Phan Thế V người nhận cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 29S6-878.09, quá trình điều tra xác định: Khi X và V nhận cầm cố chiếc xe mô tô của L thì không biết chiếc xe này do L phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự: Cháu Hoàng Thị L và bà Nguyễn Thị L không yêu cầu gì. Anh Lã Ngọc X yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L phải trả lại số tiền 9.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 149/CT-VKS ngày 20/08/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Tại phiên toà:

Bị cáo Nguyễn Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo

nhất trí bồi thường số tiền bị cáo đã chiếm đoạt cho anh Lã Ngọc X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn L theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h, i Khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Tổng hợp 18 tháng nhưng cho hưởng án treo tại bản án Hình sự sơ thẩm số 136/2023/HSST ngày 19/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn – buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 33 đến 36 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 23/06/2024.

- Về phần dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lã Ngọc X số tiền 9.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ ngày 04/4/2024, tại thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Văn L có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 29S6-878.09 của chị Hoàng Thị L (15 tuổi 5 tháng 09 ngày). Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 21.252.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội trong trường hợp “tái phạm” và “phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” nên bị áp tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm h, i Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ do đó cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội lần này là tái phạm, chưa khắc phục hậu quả, bồi thường số tiền chiếm đoạt cho bên liên quan nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt của bản án này cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự - tổng hợp Bản án Hình sự sơ thẩm số 136/2023/HSST ngày 19/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo - buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[5] Về phần dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Lã Ngọc X số tiền 9.000.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h, i Khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 15 (mười lăm) tháng tù; tổng hợp hình phạt 18 tháng tù tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 136/2023/HSST ngày 19/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội - Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/06/2024.

3. Áp dụng Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+ Buộc bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường cho anh Lã Ngọc X số tiền 9.000.000 đ (chín triệu đồng).

+ Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 450.000 đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều có quyền kháng cáo Bản án:

Đối với người có mặt tại phiên tòa, thời hạn trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với người vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản tổng đạt hợp lệ; Người có quyền lợi liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Minh Cường